

V/v hướng dẫn thực hiện theo
Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT
ngày 17/11/2024 của Bộ Trưởng
Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng TC-KH các huyện, thành phố;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh; Ban Quản lý xây dựng công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Quản lý xây dựng và bảo trì hạ tầng giao thông;
- BQL dự án đầu tư xây dựng các huyện, thành phố.

Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2025, trừ các quy định sau đây có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2024: (i) Quy định tại khoản 1 Điều 16, khoản 1 Điều 18, khoản 1 Điều 20 của Thông tư này và các nội dung khác có liên quan đến phê duyệt E-HSMQT, E-HSMST, E-HSMT, kết quả sơ tuyển, mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với lựa chọn nhà thầu qua mạng trên Hệ thống; (ii) Quy định tại các điểm c, d và điểm đ khoản 12 Điều 4 của Thông tư này và các nội dung khác có liên quan đến chào giá trực tuyến gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn theo quy trình rút gọn và chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn trong trường hợp xử lý tình huống theo quy định tại Điều 131 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ.

Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 (gồm 04 Chương, 33 Điều, 10 phụ lục), một số nội dung thay đổi, bổ sung việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, như:

1. Bổ sung thêm nội dung Kết nối Hệ thống thông tin về quản lý ngân sách và kho bạc (**Điều 10**)

“ Điều 10. Kết nối Hệ thống với Hệ thống thông tin về quản lý ngân sách và kho bạc

Việc gửi hồ sơ thanh quyết toán đến Kho bạc Nhà nước có thể thực hiện trên Hệ thống theo Hướng dẫn sử dụng thông qua việc kết nối với Hệ thống thông tin về quản lý ngân sách và kho bạc. Nhà thầu không phải cung cấp thông tin, tài liệu cho Kho bạc Nhà nước đối với các thông tin, tài liệu được lưu trữ

trên Hệ thống, bao gồm cả văn bản điện tử quy định tại khoản 4 Điều 3 của Thông tư này.”

2. Bổ sung Điều 12 Thông tin chủ yếu của hợp đồng, thỏa thuận khung:

“ Điều 12. Thông tin chủ yếu của hợp đồng, thỏa thuận khung

1. Thông tin chủ yếu của hợp đồng gồm: số hiệu hợp đồng, chủ thể hợp đồng, giá hợp đồng, loại hợp đồng, thời gian thực hiện gói thầu theo quy định tại khoản 7 Điều 39 của Luật Đấu thầu, thời gian thực hiện hợp đồng (được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày các bên hoàn thành nghĩa vụ theo quy định trong hợp đồng), thời điểm hợp đồng bắt đầu có hiệu lực, danh sách nhà thầu phụ (nếu có), phạm vi công việc của hợp đồng, các thông tin khác (nếu có).

2. Chủ đầu tư hoặc đơn vị có nhu cầu mua sắm trong mua sắm tập trung có trách nhiệm cung cấp thông tin chủ yếu của hợp đồng chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật Đấu thầu.

3. Đối với mua sắm tập trung, đơn vị mua sắm tập trung công khai thông tin chủ yếu của thỏa thuận khung trên Hệ thống chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thỏa thuận khung có hiệu lực, bao gồm các thông tin: số hiệu thỏa thuận khung, đơn vị mua sắm tập trung, giá trị thỏa thuận khung, loại hợp đồng, thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận khung, phạm vi công việc của thỏa thuận khung, các thông tin khác (nếu có)”.

3. Bổ sung nội dung tại Điều 16:

“ Điều 16. Danh sách ngăn đôi với gói thầu áp dụng sơ tuyển, mời quan tâm

1. Đối với đấu thầu qua mạng, chủ đầu tư phê duyệt kết quả sơ tuyển, mời quan tâm trên Hệ thống. Tài liệu đính kèm bao gồm: báo cáo đánh giá E-HSDST, E-HSQT (đăng tải báo cáo đánh giá tổng hợp, không cần kèm theo các phiếu chấm của thành viên trong tổ chuyên gia).

2. Đối với đấu thầu không qua mạng:

a) Bên mời thầu đăng tải danh sách ngăn trên Hệ thống chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày danh sách ngăn được ban hành;

b) Tài liệu đính kèm bao gồm: Quyết định phê duyệt danh sách ngăn; Báo cáo đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ quan tâm (đăng tải báo cáo đánh giá tổng hợp, không kèm theo các phiếu chấm của thành viên trong tổ chuyên gia)”.

4. Bổ trách nhiệm chủ đầu tư, theo quy định tại Điều 79 Luật Đấu thầu, chỉ quy định trách nhiệm bên mời thầu (Điều 23. Trách nhiệm bên mời thầu)

“ Điều 23. Trách nhiệm của bên mời thầu

1. Thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 79 của Luật Đấu thầu.

2. Đăng tải thông tin quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều 7 của Luật Đấu thầu. Đối với gói thầu được tổ chức đấu thầu quốc tế, bên mời thầu

phải đăng tải các thông tin quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều 7 của Luật Đấu thầu bằng tiếng Việt và tiếng Anh; đối với thông tin quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 7 của Luật Đấu thầu, bên mời thầu đăng tải bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt và tiếng Anh.

3. Chịu trách nhiệm về tính thống nhất của tài liệu đăng tải trên Hệ thống với tài liệu đã được phê duyệt. Trường hợp có sự sai khác giữa tài liệu được đăng tải trên Hệ thống với tài liệu đã được phê duyệt thì tài liệu đăng tải trên Hệ thống là cơ sở pháp lý để thực hiện.

4. Theo dõi, cập nhật các thông tin đã đăng tải trên Hệ thống và các thông tin mà Hệ thống phản hồi”.

5. Quản lý và chịu trách nhiệm trong việc phân quyền cho các Tài khoản nghiệp vụ tương ứng với vai trò của mình; quản lý việc sử dụng chứng thư số trên Hệ thống.

5. Bổ sung Điều 31. Hợp đồng điện tử:

“ Điều 31. Hợp đồng điện tử

1. Hợp đồng điện tử được ký kết trên Hệ thống theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 50 của Luật Đấu thầu. Khuyến khích áp dụng hợp đồng điện tử đối với gói thầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, mua sắm trực tiếp, đàm phán giá, lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, gói thầu có sự tham gia của cộng đồng, lựa chọn tư vấn cá nhân theo quy trình rút gọn.

2. Tài liệu hợp đồng điện tử là một phần của hồ sơ hợp đồng quy định tại Điều 65 của Luật Đấu thầu và được các bên ký số bao gồm:

a) Văn bản hợp đồng;

b) Điều kiện cụ thể của hợp đồng được điền đầy đủ toàn bộ nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thương thảo hợp đồng, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);

c) Phụ lục hợp đồng gồm danh mục chi tiết về phạm vi công việc, biểu giá, tiến độ thực hiện (nếu có);

d) Tài liệu khác (nếu có).

3. Trừ trường hợp đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, chào hàng cạnh tranh, chào giá trực tuyến theo quy trình thông thường, tài liệu hợp đồng điện tử có thể chỉ bao gồm một hoặc một số tài liệu quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Văn bản hợp đồng được lập theo Mẫu hợp đồng điện tử trong E-HSMT quy định tại Thông tư này hoặc quy định pháp luật có liên quan. Chủ đầu tư được chỉnh sửa, bổ sung các nội dung trong các mẫu hợp đồng điện tử trong E-HSMT để phù hợp với quy mô, tính chất của gói thầu. Trường hợp E-ĐKCT đã được điền đầy đủ toàn bộ nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, thương thảo hợp đồng, hoàn thiện hợp đồng (nếu có) thì các nội dung này không phải đưa vào văn bản hợp đồng để tránh trùng lặp”.

6. Quy định về chuyển tiếp, (tại Điều 32)

Điều 32. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với gói thầu đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đã đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu hoặc chưa đăng tải trên Hệ thống) trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 nhưng đến ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành chưa phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu thì phải phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu để phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và Thông tư này (nếu có).

2. Đối với gói thầu đã được phê duyệt áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và lập E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT theo quy định của Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (sau đây gọi là Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT):

a) Trường hợp gói thầu đã đăng tải E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT trên Hệ thống kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2024 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục tổ chức lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT;

b) Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trường hợp gói thầu chưa lập E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT hoặc đã lập, phê duyệt E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT nhưng chưa đăng tải E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT trên Hệ thống thì phải lập, sửa đổi, phê duyệt lại E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT theo quy định của Thông tư này.

c) Trường hợp gói thầu đã đăng tải E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT trên Hệ thống trước ngày 01 tháng 12 năm 2024, việc phê duyệt kết quả sơ tuyển, mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu không phải thực hiện trên Hệ thống.

d) Kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2024, trường hợp gói thầu chưa lập E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT hoặc đã lập, phê duyệt E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT nhưng chưa đăng tải E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT trên Hệ thống thì việc phê duyệt E-HSMST, E-HSMQT, E-HSMT, phê duyệt kết quả sơ tuyển, mời quan tâm, kết quả lựa chọn nhà thầu phải thực hiện trên Hệ thống.

3. Đối với gói thầu không áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng:

a) Trường hợp gói thầu đã đăng tải hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu trên Hệ thống kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2024 đến trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục tổ chức lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP;

b) Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, trường hợp gói thầu chưa lập hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu hoặc đã phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu nhưng chưa đăng

tải hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu trên Hệ thống thì phải lập, sửa đổi, thẩm định, phê duyệt lại hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu cho phù hợp với quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

4. Trường hợp thay đổi hình thức lựa chọn nhà thầu từ không qua mạng thành qua mạng thì chủ đầu tư không phải trình người có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu mà tiến hành chính sửa hình thức lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống từ không qua mạng thành qua mạng. Quy trình chỉnh sửa thực hiện theo Hướng dẫn sử dụng.

* **Ghi chú:** Chữ in nghiêng tại Công văn này là các nội dung được bổ sung so với Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT.

Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo để các cơ quan được biết, nghiên cứu tổ chức thực hiện việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT kể từ ngày 01/01/2025. Toàn văn Thông tư được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, địa chỉ: <http://muasamcong.mpi.gov.vn/> và gửi kèm theo Công văn này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời xem xét, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- VP sở (đưa lên Trang Web Sở);
- Lưu: VT, QLĐTTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hứa Thị Hằng